

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện kinh tế tuần hoàn tỉnh Hưng Yên đến năm 2035

Thực hiện Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 23/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn đến năm 2035, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 23/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ.
- Xác định rõ trách nhiệm chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của từng sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả.
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động, tích cực trong công tác chỉ đạo, điều hành, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời và đầy đủ kế hoạch này. Các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ cụ thể thuộc lĩnh vực phụ trách.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hình thành hệ thống cơ cấu sản xuất, tiêu dùng bền vững, sử dụng hiệu quả giá trị tài nguyên thiên nhiên, tận dụng tối đa nguyên liệu, vật liệu đã qua sử dụng, hạn chế chất thải phát sinh và giảm tác động xấu đến môi trường; phát triển mạnh các mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất, kinh doanh; tạo động lực cho đổi mới sáng tạo và cải thiện năng suất lao động; phát triển các thực hành tốt, tạo dựng văn hóa và lối sống xanh, thúc đẩy tạo việc làm xanh và phát triển chuỗi giá trị mới trong lĩnh vực kinh tế tuần hoàn.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2030

- Giảm khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên không tái tạo, tài nguyên nước; tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên, nguyên liệu, vật liệu; tiết kiệm năng lượng:
 - Phần đầu đạt được các chỉ tiêu về sử dụng hiệu quả tài nguyên (đất, nước, khoáng sản).
 - Đạt mức tiết kiệm từ 8 - 10% tổng tiêu thụ năng lượng toàn quốc.
- Kéo dài thời gian sử dụng vật liệu, thiết bị, sản phẩm, hàng hóa, các

linh kiện, cấu kiện; hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường:

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị được thu gom, xử lý đạt trên 95%.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở nông thôn được thu gom, xử lý đạt trên 90%.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp so với lượng chất thải được thu gom giảm dưới 50%.
- Tỷ lệ xử lý nước thải của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp ra môi trường lưu vực các sông đạt 100%.
- Cường độ phát thải khí nhà kính trên tổng sản phẩm trong nước giảm tối thiểu 15% so với năm 2014.

c) Chú trọng, nâng cao khía cạnh kinh tế, gia tăng lợi ích, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo và huy động nguồn lực trong thực hiện kinh tế tuần hoàn:

- Các mô hình sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tái sử dụng, tái chế chất thải, mô hình sản xuất kinh doanh áp dụng kinh tế tuần hoàn được xây dựng, nhân rộng, phát triển phù hợp từng ngành, lĩnh vực.
- Hình thành, phát triển chuỗi giá trị mới, bền vững gắn với giá trị gia tăng cao, tạo ra nhiều việc làm mới thông qua áp dụng kinh tế tuần hoàn.
- Số lượng các công nghệ, thiết bị, sản phẩm được chuyển giao ứng dụng, cấp bằng sáng chế về tái chế, tái sử dụng tăng dần theo các năm.
- Thu hút mạnh mẽ các nguồn lực từ tín dụng xanh, trái phiếu xanh và nguồn lực hợp pháp khác cho các dự án đầu tư vào phát triển kinh tế tuần hoàn.

3. Mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2035

a) Hiện thực hóa nền kinh tế tuần hoàn bao trùm gắn với đổi mới, sáng tạo, năng lực cạnh tranh cao, thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng về xã hội; Hưng Yên là một trong số các tỉnh của cả nước trở thành một trong các trung tâm đổi mới sáng tạo, cung cấp công nghệ, thiết bị, sản phẩm, dịch vụ và huy động vốn đầu tư cho kinh tế tuần hoàn trong Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC).

b) Góp phần thực hiện thành công mục tiêu, chỉ tiêu về sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững đến năm 2035 và các giai đoạn tiếp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KINH TẾ TUẦN HOÀN

1. Nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng và phát triển các thực hành tốt về thực hiện kinh tế tuần hoàn, bao gồm:

- a) Truyền thông, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức, pháp luật về thực hiện kinh tế tuần hoàn.
- b) Lồng ghép các nội dung giáo dục về kinh tế tuần hoàn vào chương trình

giáo dục các cấp học, bậc học.

c) Xây dựng, vận hành nền tảng kết nối thông tin, chia sẻ dữ liệu về áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn.

2. Thực hiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thực hiện kinh tế tuần hoàn, bao gồm:

a) Tổ chức xây dựng, ban hành kế hoạch hành động, lồng ghép kinh tế tuần hoàn vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển, quản lý chất thải của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

b) Thực hiện các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để khuyến khích thực hiện kinh tế tuần hoàn.

3. Hỗ trợ thúc đẩy áp dụng kinh tế tuần hoàn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng, bao gồm:

a) Hỗ trợ thực hiện thiết kế sinh thái để đạt tiêu chí của kinh tế tuần hoàn.

b) Hỗ trợ áp dụng, phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất, kinh doanh.

c) Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ số, công nghệ thân thiện với môi trường, kỹ thuật hiện có tốt nhất để thực hiện kinh tế tuần hoàn.

d) Hỗ trợ hình thành và phát triển thị trường cho các hàng hóa, dịch vụ liên quan đến kinh tế tuần hoàn.

đ) Thúc đẩy thực hiện kinh tế tuần hoàn trong hoạt động tiêu dùng, đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng.

4. Tăng cường quản lý chất thải để thực hiện kinh tế tuần hoàn, bao gồm:

a) Thí điểm, nhân rộng và phát triển các mô hình quản lý chất thải theo hướng kinh tế tuần hoàn.

b) Thúc đẩy đầu tư, hỗ trợ quản lý chất thải để thực hiện kinh tế tuần hoàn.

5. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác, giám sát, đánh giá thực hiện kinh tế tuần hoàn, bao gồm:

a) Tăng cường liên kết, hợp tác trong thực hiện kinh tế tuần hoàn.

b) Phát triển công cụ hỗ trợ đo lường; cơ chế giám sát, đánh giá thực hiện kinh tế tuần hoàn.

6. Nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng và giảm ô nhiễm trong các làng nghề và hoạt động sản xuất phi nông nghiệp ở nông thôn; hỗ trợ các doanh nghiệp và hộ gia đình đổi mới công nghệ, trang thiết bị để nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng trong sản xuất ở các làng nghề và các cơ sở ngành nghề ở nông thôn; thực hiện việc phòng chống ô nhiễm môi trường, đảm bảo an toàn lao động ở các làng nghề và các cơ sở ngành nghề ở nông thôn.

7. Tăng cường đầu tư, nâng cấp hệ thống đê điều và các công trình phòng chống thiên tai khác để đảm bảo an toàn hoạt động kinh tế - xã hội, dân sinh, giao thông, ứng phó biến đổi khí hậu; tăng cường đầu tư hệ thống thủy lợi với thiết bị vận hành hiện đại đảm bảo điều tiết, cung cấp và bảo vệ tốt nguồn nước; nâng cao hiệu suất các trạm bơm; triệt để tận dụng khả năng sử dụng các hệ thống thủy lợi tự chảy để tiết kiệm năng lượng bơm nước.

8. Tăng cường nhận thức, sự quan tâm đầu tư của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước đối với mô hình KTTH; đẩy mạnh ứng dụng mô hình KTTH thúc đẩy xanh hóa các ngành kinh tế.

9. Quản lý chặt chẽ việc khai thác tài nguyên nước, khoáng sản hiện có trên địa bàn; hướng tới việc tăng trưởng phát triển kinh tế phải dần đảm bảo giảm việc sử dụng nguồn tài nguyên và tuần hoàn các nguồn tài nguyên thiên nhiên, đạt được mục tiêu ứng phó với sự cạn kiệt của tài nguyên đầu vào và tình trạng ô nhiễm môi trường trong phát triển ở đầu ra.

IV. NGÀNH, LĨNH VỰC ƯU TIÊN, ĐẶC THÙ; DỰ ÁN ĐẦU TƯ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH; SẢN PHẨM, VẬT LIỆU, CHẤT THẢI VÀ DỊCH VỤ THỰC HIỆN KINH TẾ TUẦN HOÀN

1. Các ngành, lĩnh vực ưu tiên thực hiện kinh tế tuần hoàn đến năm 2035, bao gồm: Nông nghiệp, Thủy sản; Năng lượng; Khai thác khoáng sản và chế biến khoáng sản; Công nghiệp chế biến, chế tạo; Hóa chất; Xây dựng; Giao thông vận tải; Dịch vụ và du lịch; Quản lý chất thải; Phát triển khu đô thị, khu dân cư tập trung; khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung.

2. Nhiệm vụ, lộ trình thực hiện kinh tế tuần hoàn đối với ngành, lĩnh vực ưu tiên, đặc thù; dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh; sản phẩm, vật liệu, chất thải và dịch vụ thực hiện kinh tế tuần hoàn:

a) Nhiệm vụ, lộ trình thực hiện kinh tế tuần hoàn đến năm 2035 đối với các ngành, lĩnh vực ưu tiên nêu trên được chi tiết **tại Phụ lục I ban hành kèm theo Kế hoạch hành động này.**

b) Danh mục các ngành, lĩnh vực đặc thù cần được hướng dẫn áp dụng kinh tế tuần hoàn theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch hành động này; các loại hình dự án đầu tư, cơ sở, sản xuất, kinh doanh tương ứng với các sản phẩm, vật liệu, chất thải và dịch vụ được khuyến khích áp dụng một hoặc nhiều biện pháp thực hiện kinh tế tuần hoàn đến năm 2035 được **chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch hành động này.**

V. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Nguồn lực thực hiện Kế hoạch hành động bao gồm:

1. Nguồn ngân sách nhà nước: ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

2. Hỗ trợ quốc tế (nếu có): vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi.

3. Nguồn vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân: tín dụng xanh, trái phiếu xanh; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân khác.

4. Nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác: vốn huy động công - tư cho các dự án đầu tư, các quỹ trong nước và các nguồn vốn cộng đồng và xã hội hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, giáo dục, đào tạo, hướng dẫn thực hiện kinh tế tuần hoàn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, ngành, lĩnh vực quản lý được giao, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch hành động này, định kỳ báo cáo tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, hoạt động được giao tại Kế hoạch hành động này, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, sơ kết, tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính:

- Tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ và hoạt động theo phân công tại Kế hoạch hành động này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, ngành, lĩnh vực quản lý được giao.

- Hằng năm, căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động này theo quy định.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hưng Yên và các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về phát triển kinh tế toàn hoàn.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch hành động; định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; sơ kết vào năm 2030, tổng kết đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện vào năm 2035./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH^H.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy